

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
DISCLOSURE OF UNUSUAL INFORMATION

Kính gửi/ To:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước/ State Securities Commission
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh/ Ho Chi Minh City Stock Exchange

- Tên tổ chức/Name of organization: Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thương Tín/
Vietnam Thương Tin Commercial Joint Stock Bank:
 - Mã chứng khoán/Mã thành viên/ Stock code/ Broker code: VBB
 - Địa chỉ/Address: 47 Trần Hưng Đạo, Phường Phú Lợi, Thành phố Cần Thơ/ 47 Tran Hung Dao, Phu Loi Ward, Can Tho City)
 - Điện thoại liên hệ/ Tel.: (079) 3621454 Fax: (079) 3621858 E-mail:
- Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:
Nghị quyết số 162/2026/NQ-HĐQT ngày 11/8/2026 của Hội đồng quản trị v/v Thông qua số liệu giao dịch đối với các bên liên quan 06 tháng đầu năm 2026/Resolution No. 162/2026/NQ-HĐQT dated August 11, 2026 of the Board of Directors on approving Related-Party Transaction Data for the First Six Months of 2026
- Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 11/8/2026/ This information is published on the Company's website on August 11, 2026: <https://www.vietbank.com.vn/nha-dau-tu/cong-bo-thong-tin>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 162/2026/NQ-HĐQT ngày 11/8/2026/ Resolution of the Board of Directors No. 162/2026/NQ-HĐQT dated August 11, 2026.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN
PERSON AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Deputy General Director



TRẦN THỊ NGỌC LÝ

NGÂN HÀNG
THƯƠNG
MẠI CỔ
PHẦN VIỆT
NAM
THƯƠNG TÍN

Digitally signed by NGÂN HÀNG
THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT
NAM THƯƠNG TÍN
DN: C=VN, L=CẦN THƠ,
CN=NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI
CỔ PHẦN VIỆT NAM THƯƠNG
TÍN,
OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MS
T:2200269805,
E=VIETBANK@VIETBANK.COM.V
N
Reason: I am the author of this
document
Location: your signing location here
Date: 2026-08-11 17:59:33
Foxit Reader Version: 9.7.0

NGHỊ QUYẾT/ RESOLUTION

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THƯƠNG TÍN
BOARD OF DIRECTORS
VIETNAM THƯƠNG TIN COMMERCIAL JOINT STOCK BANK

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XV kỳ họp bất thường lần thứ 05 thông qua ngày 18/01/2024/ Pursuant to the Law on Credit Institutions No. 32/2024/QH15 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam, 15th Legislature, at its 5th Extraordinary Session on January 18, 2024;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương tín (Vietbank)/ Pursuant to the Charter of Vietnam Thương Tin Commercial Joint Stock Bank (Vietbank);
- Căn cứ Quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Vietbank/ Pursuant to the Regulations on organization and operation of the Board of Directors of Vietbank;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 11/8/2026,/ Pursuant to the Minutes of the Board of Directors meeting dated August 11, 2026,

QUYẾT NGHỊ:/ HEREBY RESOLVES:

Điều 1. Thông qua các đề xuất của Ban Điều hành tại Tờ trình số 274/2026/TT-BĐH ngày 11/8/2026, theo đó Hội đồng quản trị thống nhất các nội dung sau:/Article 1. To approve the proposals of the Board of Management under Proposal No. 274/2026/TT-BDH dated August 11, 2026, whereby the Board of Directors agrees on the following matters:

1. Thông qua số liệu giao dịch đối với các Bên liên quan của Vietbank 06 tháng đầu năm 2026 theo Phụ lục đính kèm Nghị quyết này; chi tiết giao dịch các Bên liên quan được trình bày tại Thuyết minh Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất soát xét bán niên năm 2026 của Vietbank/ To approve the data on transactions with Vietbank's related parties for the first six months of 2026 as set out in the Appendix attached to this Resolution; details of related-party transactions are presented in the Notes to Vietbank's separate and consolidated reviewed interim financial statements for 2026.
2. Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị chỉ đạo triển khai các nội dung phê duyệt của HĐQT theo đúng các quy định liên quan, Điều lệ Vietbank khi triển khai thực hiện./ The Chairman of the Board of Directors is assigned to direct the implementation of the approvals of the Board of Directors in accordance with relevant regulations and Vietbank's Charter.



Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 11/8/2026/ *Article 2. This Resolution shall take effect from August 11, 2026.*

Điều 3. Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Văn phòng Hội đồng quản trị, các Khối/Trung tâm/Phòng/Ban, Văn phòng tại Hội sở và các đơn vị liên quan tại Vietbank có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./ *Article 3. Members of the Board of Directors, the Board of Management, Chief Accountant, Office of the Board of Directors, Divisions/Centers/Departments, Offices at Head Office and relevant units of Vietbank shall be responsible for the implementation of this Resolution.*

Nơi nhận:

- Như Điều 3/ As stated in Article 3.
- Sao kính gửi/ Copied to:
Ban Kiểm soát (để biết)/ Supervisory Board (for information);
Lưu Thư ký HĐQT, Văn thư/ Filed at: Board of Directors' Secretariat, Records.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHỦ TỊCH/CHAIRMAN

DUONG NHAT NGUYEN
DUONG NHAT NGUYEN



PHỤ LỤC

SỐ LIỆU GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

(Đính kèm Nghị quyết số 162/2026/NQ-HĐQT ngày 11/8/2026 của Hội đồng quản trị)

I. Số liệu riêng lẻ đến 30/6/2026:

Chi tiết giao dịch với các bên liên quan trong kỳ như sau:

Ngày 30 tháng 6 năm 2026

Mối quan hệ	Nội dung giao dịch	Triệu đồng
Công ty Vietbank AMC	Gửi tiền không kỳ hạn "KKH"	220.687
	Gửi tiền có kỳ hạn "CKH"	193.000
	Rút tiền không kỳ hạn "KKH"	200.685
	Rút tiền có kỳ hạn "CKH"	192.201
	Chi phí lãi tiền gửi KKH	77
	Chi phí lãi tiền gửi CKH	4.633
	Chi phí ủy thác	28.428
Thành viên	Gửi tiền KKH	80.155
Hội đồng quản trị	Gửi tiền gửi CKH	17.900
	Rút tiền gửi KKH	74.962
	Rút tiền gửi CKH	20.131
	Chi phí lãi tiền gửi KKH	1
	Chi phí lãi tiền gửi CKH	593
Ban Tổng giám đốc	Gửi tiền KKH	22.514
	Gửi tiền gửi CKH	465
	Rút tiền gửi KKH	22.331
	Rút tiền gửi CKH	446
	Chi phí lãi tiền gửi KKH	0
	Chi phí lãi tiền gửi CKH	0
	Thu tiền cho vay	3.014
	Thu nhập lãi cho vay	16
Ban Kiểm soát	Gửi tiền KKH	1.758
	Rút tiền gửi KKH	1.882
Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát (*)		15.589



Ngày 30 tháng 6 năm 2026

Mối quan hệ	Nội dung giao dịch	Triệu đồng
Lương thưởng của Ban Tổng Giám đốc (*)		21.692
Các bên liên quan với Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát (*)	Tiền gửi KKH Tiền gửi CKH Rút tiền gửi KKH Rút tiền gửi CKH Chi phí lãi tiền gửi KKH Chi phí lãi tiền gửi CKH Cho vay Thu tiền cho vay Thu nhập lãi cho vay	292.746 84.227 259.705 98.092 6 3.402 8.200 81 15

Chi tiết số dư với các bên liên quan tại thời điểm cuối kỳ như sau:

Ngày 30 tháng 6 năm 2026

Mối quan hệ	Nội dung giao dịch	Triệu đồng
Công ty Vietbank AMC	Số dư tiền gửi KKH Số dư tiền gửi CKH Dự chi lãi tiền gửi CKH Dự chi lãi tiền gửi KKH	(28.796) (193.000) (2) (1.880)
Thành viên Hội đồng quản trị	Số dư tiền gửi KKH Số dư tiền gửi CKH Dự chi lãi tiền gửi CKH Số dư cho vay	(7.816) (25.605) (749) (354)
Ban Tổng Giám đốc	Số dư tiền gửi KKH Số dư tiền gửi CKH Dự chi lãi tiền gửi CKH Số dư cho vay	(878) (35) (0) (59)
Ban Kiểm soát	Số dư tiền gửi KKH Số dư cho vay	(106) (499)
Các bên liên quan với Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát (*)	Số dư tiền gửi KKH Số dư tiền gửi CKH Dự chi lãi tiền gửi KKH Dự chi lãi tiền gửi CKH	(18.596) (39.952) (0) (577)

4

Ngày 30 tháng 6 năm 2026

Mối quan hệ	Nội dung giao dịch	Triệu đồng
	Số dư cho vay	9.169
	Dự thu lãi cho vay	10

II. Số liệu hợp nhất đến 30/6/2026:

Chi tiết giao dịch với các bên liên quan trong kỳ như sau:

Ngày 30 tháng 6 năm 2026

Mối quan hệ	Nội dung giao dịch	Triệu đồng
Thành viên	Gửi tiền KKH	80.155
Hội đồng quản trị	Gửi tiền gửi CKH	17.900
	Rút tiền gửi KKH	74.962
	Rút tiền gửi CKH	20.131
	Chi phí lãi tiền gửi KKH	1
	Chi phí lãi tiền gửi CKH	593
Ban Tổng giám đốc	Gửi tiền KKH	22.514
	Gửi tiền gửi CKH	465
	Rút tiền gửi KKH	22.331
	Rút tiền gửi CKH	446
	Chi phí lãi tiền gửi KKH	0
	Chi phí lãi tiền gửi CKH	0
	Thu tiền cho vay	3.014
	Thu nhập lãi cho vay	16
Ban Kiểm soát	Gửi tiền KKH	1.758
	Rút tiền gửi KKH	1.882
Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát (*)		15.589
Lương thưởng của Ban Tổng Giám đốc (*)		21.692
Các bên liên quan với Công ty con, Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát		
Các bên liên quan với Công ty con	Tiền gửi KKH	1.022.554
	Tiền gửi CKH	436.809
	Rút tiền gửi KKH	834.431
	Rút tiền gửi CKH	184.410
	Chi phí lãi tiền gửi KKH	2
	Chi phí lãi tiền gửi CKH	6.240

μ

12/06/2026

Ngày 30 tháng 6 năm 2026

Mối quan hệ	Nội dung giao dịch	Triệu đồng
	Cho vay	3.000
	Thu tiền cho vay	148
	Thu nhập lãi cho vay	71
Các bên liên quan với Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát (*)	Tiền gửi KKH	292.746
	Tiền gửi CKH	84.227
	Rút tiền gửi KKH	259.705
	Rút tiền gửi CKH	98.092
	Chi phí lãi tiền gửi KKH	6
	Chi phí lãi tiền gửi CKH	3.402
	Cho vay	8.200
	Thu tiền cho vay	81
	Thu nhập lãi cho vay	15

Chi tiết số dư với các bên liên quan tại thời điểm cuối kỳ như sau:

Ngày 30 tháng 6 năm 2026

Mối quan hệ	Nội dung giao dịch	Triệu đồng
Thành viên Hội đồng quản trị	Số dư tiền gửi KKH	(7.816)
	Số dư tiền gửi CKH	(25.605)
	Dự chi lãi tiền gửi CKH	(749)
	Số dư cho vay	(354)
Ban Tổng Giám đốc	Số dư tiền gửi KKH	(878)
	Số dư tiền gửi CKH	(35)
	Dự chi lãi tiền gửi CKH	(0)
	Số dư cho vay	(59)
Ban Kiểm soát	Số dư tiền gửi KKH	(106)
	Số dư cho vay	(499)
Các bên liên quan với Công ty con, Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát		
Các bên liên quan với Công ty con	Số dư tiền gửi KKH	(191.430)
	Số dư tiền gửi CKH	(464.854)
	Dự chi lãi tiền gửi CKH	(6.686)
	Số dư cho vay	229.888

(Signature)

Ngày 30 tháng 6 năm 2026

Mối quan hệ	Nội dung giao dịch	Triệu đồng
	Dự thu lãi cho vay	13.225
Các bên liên quan với Hội đồng	Số dư tiền gửi KKH	(18.596)
Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban	Số dư tiền gửi CKH	(39.952)
Tổng Giám đốc (*)	Dự chi lãi tiền gửi CKH	(0)
	Dự chi lãi tiền gửi KKH	(577)
	Số dư cho vay	9.169
	Dự thu lãi cho vay	10

Ghi chú:

- (*) Chi tiết giao dịch với các bên liên quan được trình bày tại : Thuyết minh số 33. GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN trong BCTC riêng lẻ soát xét bán niên 2026; Thuyết minh số 34. GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN trong BCTC hợp nhất soát xét bán niên 2026;
- Bên liên quan là người có liên quan của một tổ chức, cá nhân theo quy định tại Khoản 24 Điều 4 Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15.



==
59
H/
IG
H/
N/
VG
59
==

**APPENDIX
TRANSACTIONS WITH RELATED PARTIES**

FOR THE SIX – MONTH PERIOD ENDED 30 JUNE 2026

(Attached to Resolution No. 162/2026/NQ-HĐQT dated August 11, 2026
of The Board of Directors)



I. Interim separate financial statements:

Transactions with related parties during the period are as follows:

		<i>For the six – month period ended 30 June 2026</i>
<i>Related party</i>	<i>Transactions</i>	<i>VND million</i>
Vietbank AMC company	Deposit taken on demand deposit account	220.687
	Deposit taken on term deposit account	193.000
	Deposit disbursed on demand deposit account	200.685
	Deposit disbursed on term deposit account	192.201
	Interest payment on demand deposit	77
	Interest payment on term deposit	4.633
	Expense on fiduciary duties to resolve debts	28.428
Board of Directors	Deposit taken on demand deposit account	80.155
	Deposit taken on term deposit account	17.900
	Deposit disbursed on demand deposit account	74.962
	Deposit disbursed on term deposit account	20.131
	Interest payment on demand deposit	1
	Interest payment on term deposit	593
Board of Management	Deposit taken on demand deposit account	22.514
	Deposit taken on term deposit account	465
	Deposit disbursed on demand deposit account	22.331
	Deposit disbursed on term deposit account	446
	Interest payment on demand deposit	0
	Interest payment on term deposit	0

4

*For the six – month period
ended 30 June 2026*

<i>Related party</i>	<i>Transactions</i>	<i>VND million</i>
	Loan repayments	3.014
	Interest income from loans	16
Board of Supervisors	Deposit taken on demand deposit account	1.758
	Deposit disbursed on demand deposit account	1.882
Remuneration for members of the Board of Directors and the Board of Supervisors (*)		15.589
Salary and allowances of the Board of Management (*)		21.692
Related parties with the Board of Directors, Board of Management and Board of Supervisors (*)	Deposit taken on demand deposit account	292.746
	Deposit taken on term deposit account	84.227
	Deposit disbursed on demand deposit account	259.705
	Deposit disbursed on deposit account	98.092
	Interest payment on demand deposit	6
	Interest payment on term deposit	3.402
	Loan	8.200
	Loan repayments	81
	Interest income from loans	15

Receivables and payables balance with related parties during the period are as follows:

<i>Related party</i>	<i>Transactions</i>	<i>30 June 2026 VND million</i>
Vietbank AMC Company	Demand deposits	(28.796)
	Term deposit	(193.000)
	Accrued interest payable on term deposit	(2)
	Accrued interest payable on demand deposit	(1.880)

30 June 2026

<i>Related party</i>	<i>Transactions</i>	<i>VND million</i>
Board of Directors	Demand deposits	(7.816)
	Term deposit	(25.605)
	Accrued Interest payable on term deposit	(749)
	Loan balance	(354)
Board of Management	Demand deposit	(878)
	Term deposit	(35)
	Accrual interest payable on term deposit	(0)
	Loan balance	(59)
Board of Supervisors	Demand deposit	(106)
	Loan balance	(499)
Related parties with the Board of Directors, Board of Management and Board of Supervisors (*)	Demand deposits	(18.596)
	Term deposit	(39.952)
	Accrued Interest payable on demand deposit	(0)
	Accrued Interest payable on term deposit	(577)
	Loan balance	9.169
	Accrued interest income from loans to customers	10

II. Interim consolidated financial statements:

Transactions with related parties during the period are as follows:

*For the six – month period
ended 30 June 2026*

<i>Related party</i>	<i>Transactions</i>	<i>VND million</i>
Board of Directors	Deposit taken on demand deposit account	80.155
	Deposit taken on term deposit account	17.900
	Deposit disbursed on demand deposit account	74.962

*For the six – month period
ended 30 June 2026*

<i>Related party</i>	<i>Transactions</i>	<i>VND million</i>
	Deposit disbursed on term deposit account	20.131
	Interest payment on demand deposit	1
	Interest payment on term deposit	593
Board of Management	Deposit taken on demand deposit account	22.514
	Deposit taken on term deposit account	465
	Deposit disbursed on demand deposit account	22.331
	Deposit disbursed on term deposit account	446
	Interest payment on demand deposits	0
	Interest payment on term deposits account	0
	Loan repayments	3.014
	Interest income from loans	16
Board of Supervisors	Deposit taken on demand deposit account	1.758
	Deposit disbursed on demand deposit account	1.882
Remuneration for members of the Board of Directors and the Board of Supervisors (*)		15.589
Salary and allowances of the Board of Management (*)		21.692
Related parties with the Subsidiary, Board of Directors, Board of Management and Board of Supervisors		
Related parties with the Subsidiary	Deposit taken on demand deposit account	1.022.554
	Deposit taken on term deposit account	436.809
	Deposit disbursed on demand	834.431

W

For the six – month period
ended 30 June 2026

<i>Related party</i>	<i>Transactions</i>	<i>VND million</i>
	deposit account	
	Deposit disbursed on term deposit account	184.410
	Interest payment on demand deposits	2
	Interest payment on term deposits	6.240
	Loan	3.000
	Loan repayments	148
	Interest income from loans	71
Related with The Board of Directors, Board of Management and Board of Supervisors (*)	Deposit taken on demand deposit account	292.746
	Deposit taken on term deposit account	84.227
	Deposit disbursed on demand deposit account	259.705
	Deposit disbursed on deposit account	98.092
	Interest payment on demand deposit	6
	Interest payment on term deposit	3.402
	Loan	8.200
	Loan repayments	81
	Interest income from loans	15

Receivables and payables balance with related parties during the period are as follows:

<i>Related party</i>	<i>Transactions</i>	<i>30 June 2026</i> <i>VND million</i>
Board of Directors	Demand deposits	(7.816)
	Term deposit	(25.605)
	Accrued interest payable on term deposit	(749)
	Loan balance	(354)
Board of Management	Demand deposit	(878)

μ

30 June 2026

<i>Related party</i>	<i>Transactions</i>	<i>VND million</i>
	Term deposit	(35)
	Accrual interest payable on term deposit	(0)
	Loan balance	(59)
Board of Supervisors	Demand deposit	(106)
	Loan balance	(499)
Related parties with the Subsidiary, the Board of Directors, Board of Management and Board of Supervisors		
Related parties with the Subsidiary	Demand deposits	(191.430)
	Term deposit	(464.854)
	Accrued interest payable on term deposit	(6.686)
	Loan balance	229.888
	Accrued interest income from loans to customers	13.225
Related parties with the Board of Directors, Board of Management and Board of Supervisors (*)	Demand deposits	(18.596)
	Term deposit	(39.952)
	Accrued Interest payable on demand deposit	(0)
	Accrued Interest payable on term deposit	(577)
	Loan balance	9.169
	Accrued interest income from loans to customers	10

Notes:

- (*) Details of related party transactions are presented in Note 33 – RELATED PARTY TRANSACTIONS to the separate interim financial statements for the six-month period of 2026 and Note 34 – RELATED PARTY TRANSACTIONS to the consolidated interim financial statements for the six-month period of 2026;

- A related party means a related person of an organization or individual as prescribed in Clause 24, Article 4 of the Law on Credit Institutions No. 32/2024/QH15.

